

Điện

Không xếp hạng

Nhiệt điện sẽ bứt phá trong 2023

Thủy điện bùng sáng trong Q3/22

Trong 8T22, sản lượng thủy điện tăng 36% n/n lên 63.2 tỷ kWh nhờ hiện tượng La Nina. Nhờ đó, doanh thu và lợi nhuận sau thuế (LNST) công ty mẹ của 30 công ty thủy điện niêm yết lần lượt đạt 5,762 tỷ đồng (+58% n/n, +15% q/q) và 2,676 tỷ đồng (+126% n/n, +23% q/q) trong Q3/22. Sản lượng điện than và điện khí lần lượt giảm 16% n/n và 1% n/n do giá than và dầu FO Singapore tăng mạnh. Giá nhiên liệu tăng và nguồn cung than thiếu hụt đã đẩy giá điện trên thị trường cạnh tranh (CGM) lên mức cao 1,541 đồng/kWh (+61% n/n, +12% q/q) trong Q3/22.

Giá bán điện cao trợ lực cho nhóm nhiệt điện

Doanh thu của HND và QTP tăng vọt lên 3,070 tỷ đồng (+40% n/n) và 3,141 tỷ đồng (+59% n/n) nhờ giá điện hợp đồng (P_c) tăng từ việc giá than đầu vào tăng trong Q3/22.

Ngược lại, bên nhóm điện khí, mặc dù doanh thu tăng trưởng mạnh lên 2,168 tỷ đồng (+73% n/n), lợi nhuận (LN) ròng của NT2 lại giảm 27% n/n xuống còn 199 tỷ do trích lập 187 tỷ dự phòng nợ khó đòi trong Q3/22. POW, công ty mẹ của NT2 cũng ghi nhận LN ròng sụt giảm còn 201 tỷ đồng (-67% n/n, -66% n/n) do (1) giá nguyên liệu (khí, than) tăng, (2) lỗ tỷ giá tăng và (3) 187 tỷ đồng khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi. Nhìn chung, doanh thu và LNST công ty mẹ của 8 doanh nghiệp nhiệt điện niêm yết lần lượt đạt 30,137 tỷ đồng (+28% n/n, -4% q/q) và 1,085 tỷ đồng (-42% n/n, -49% q/q) trong Q3/22.

Nhiệt điện trong 2023F: triển vọng tươi sáng

Chúng tôi tin rằng giá than vẫn sẽ ở mức cao do thiếu hụt than sau khi EU áp dụng lệnh trừng phạt đối với nhập khẩu than của Nga. Tuy nhiên, giá than 2023F dự kiến sẽ giảm so với mức đỉnh của năm 2022. Chúng tôi dự phóng giá CGM sẽ duy trì ở mức cao trong các tháng tiếp theo và đạt trung bình 1.440 đồng/kWh (+44% n/n) vào 2022F trong bối cảnh giá nhiên liệu vẫn cao và nhu cầu tiêu thụ điện phục hồi.

EIA đã giảm dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu thế giới năm 2023 – 320,000 thùng/ngày, xuống còn 1.16 triệu thùng/ngày. Chúng tôi ước tính giá của một thùng dầu Brent trong năm tới trung bình đạt 88 USD và 95 USD trong Q4/22, thấp hơn giá trung bình của 9T22.

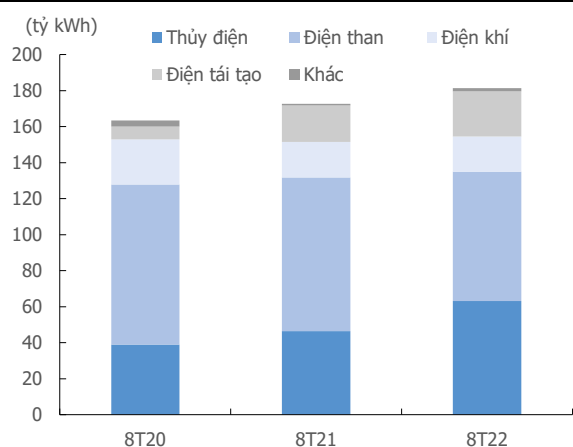
La Nina dự kiến sẽ suy yếu kể từ đầu năm 2023, mực nước trong các hồ chứa thủy điện dự kiến sẽ giảm vào năm 2023. Do đó, **chúng tôi tin rằng EVN sẽ huy động nhiệt điện để thay thế việc suy giảm sản lượng thủy điện trong năm 2023F.**

Thuy Nguyen
thuy.nt@kisvn.vn

Chúng tôi sẽ đi sâu vào phân tích các doanh nghiệp thủy điện, nhiệt khí và nhiệt than. Một số công ty, như BCG, HDG và REE đã thâm nhập vào các dự án năng lượng tái tạo (NLTT) nhưng tỷ trọng NLTT trong tổng doanh thu vẫn còn thấp, vì vậy chúng tôi sẽ không đề cập đến NLTT trong báo cáo này.

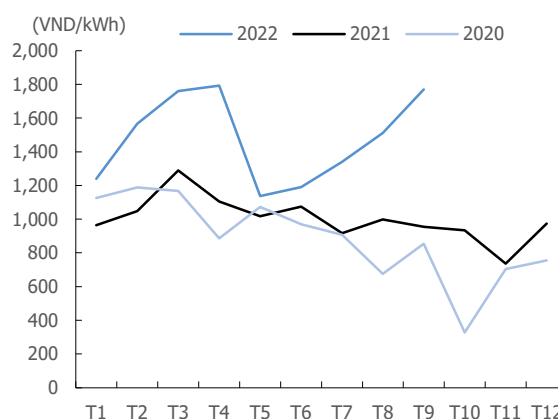
Theo EVN, trong 8T22, sản lượng nhiệt điện than và điện khí giảm xuống lần lượt là 71.7 tỷ kWh (-16% n/n) và 19.7 tỷ kWh (-1% n/n), trong bối cảnh giá than thế giới (+200% n/n) và giá dầu FO Singapore (là giá tham chiếu cho giá khí đầu vào PV GAS cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện khí) (+53% n/n) tăng cao và nguồn cung than hạn chế. Các nhà máy nhiệt điện khí ít bị ảnh hưởng hơn nhờ vị trí gần các trung tâm công nghiệp phía Nam và tăng trưởng từ mức nền thấp trong 8T21. Ngoài ra, hiệu ứng La Nina thúc đẩy sản lượng thủy điện tăng mạnh, đạt 63.2 tỷ kWh (+36% n/n). Năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, gió và sinh khối) cũng có kết quả khả quan khi sản lượng giữ ở mức cao 24.9 tỷ kWh (+23% n/n), nhờ các nhà máy điện gió mới.

Hình 1. Sản lượng thủy điện tăng mạnh trong 8T22



Nguồn: EVN

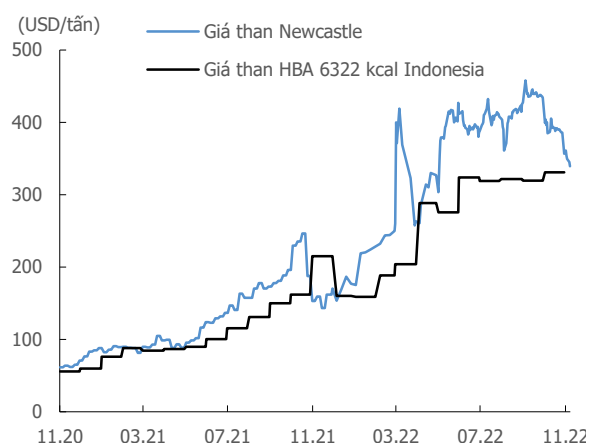
Hình 2. Giá bán trung bình thị trường điện cạnh tranh (CGM) quay đầu tăng từ Q3/22



Nguồn: EVNGENCO3

Ghi chú: Giá CGM bình quân được cập nhật đến hết T9/2022.

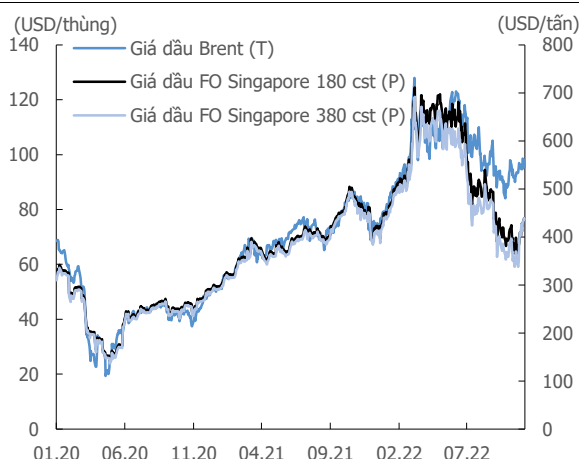
Hình 3. Giá than tăng gây áp lực lên các công ty nhiệt điện than



Nguồn: Bloomberg, Trading Economics

Ghi chú: Giá than Newcastle được cập nhật đến 8/11/2022.

Hình 4. Giá dầu FO Singapore dần hạ nhiệt từ Q3/22



Nguồn: Bloomberg

Ghi chú: Giá dầu Brent và dầu FO Singapore được cập nhật đến 8/11/2022.

Giá nhiên liệu tăng (khí đốt, than đá...) và tình trạng thiếu than làm cho giá CGM tăng mạnh và neo ở mức cao, 1,541 đồng/kWh (+61% n/n, +12% q/q). Đối mặt với tình trạng thiếu khí đốt, một số thành viên EU đã tuyên bố mở trở lại các nhà máy nhiệt điện than làm cho giá than toàn cầu tăng lên. Trong Q3/22, giá

than Newcastle và HBA Indonesia bình quân đạt lần lượt 417 USD/tấn (+149% n/n, +9% q/q) và 320 USD/tấn (+142% n/n, +7% q/q). Theo Vinacomin, trong 6T22, giá than trộn cung cấp cho các nhà máy điện trong nước đã tăng 30-35% n/n.

Mặc dù giá dầu FO Singapore dần hạ nhiệt trong Q3/22 sau cú tăng mạnh trong nửa đầu năm 2022 (+60% n/n), giá FO trung bình trong Q3/22 vẫn cao hơn 14% so với cùng kỳ. Các nhà máy điện được hưởng lợi rất nhiều từ giá CGM tăng cao.

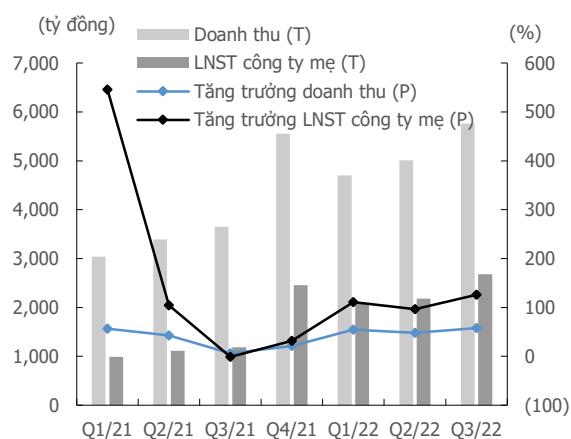
Bảng 1. Lợi nhuận của 30 công ty thủy điện niêm yết

| | Q3/21 | Q2/22 | Q3/22 | n/n | q/q |
|---------------------------|-------|-------|-------|--------|--------|
| - | | | | | |
| Doanh thu (tỷ đồng) | 3,648 | 5,014 | 5,762 | 57.9% | 14.9% |
| Lợi nhuận thuần (tỷ đồng) | 1,380 | 2,538 | 3,082 | 123.3% | 21.4% |
| LNST công ty mẹ (tỷ đồng) | 1,184 | 2,184 | 2,676 | 126.0% | 22.53% |

Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

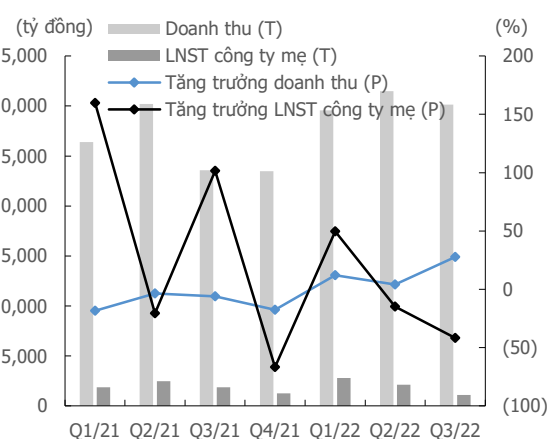
Nhóm thủy điện đạt kết quả kinh doanh (KQKD) nổi bật nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi trong Q3/22. Tổng doanh thu tăng 58% n/n, 15% q/q nhờ giá bán và sản lượng tăng mạnh. LNST công ty mẹ cũng tăng trưởng 126% n/n, cao hơn mức tăng trưởng ấn tượng trước đó là 96% n/n trong Q2/22.

Hình 5. LN của 30 công ty thủy điện tăng mạnh mẽ trong Q3/22



Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Hình 6. LN nhóm nhiệt điện giảm



Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Bảng 2. Lợi nhuận của 8 công ty nhiệt điện niêm yết

| | Q3/21 | Q2/22 | Q3/22 | n/n | q/q |
|---------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|
| - | | | | | |
| Doanh thu (tỷ đồng) | 23,579 | 31,484 | 30,137 | 27.8% | -4.3% |
| Lợi nhuận thuần (tỷ đồng) | 2,271 | 2,460 | 1,308 | -42.4% | -46.8% |
| LNST công ty mẹ (tỷ đồng) | 1,858 | 2,116 | 1,085 | -41.6% | -48.7% |

Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

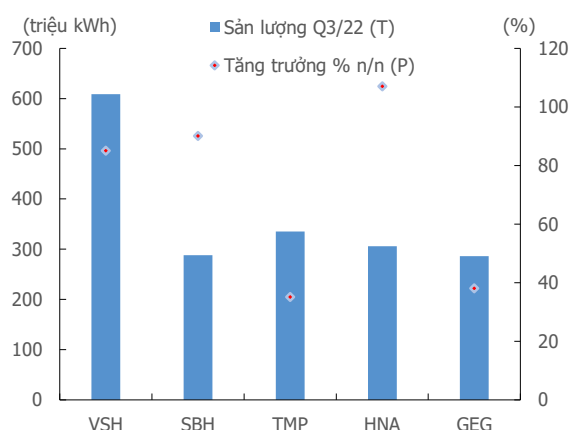
Doanh thu của 8 doanh nghiệp nhiệt điện niêm yết tăng 28% n/n nhờ giá bán trung bình (ASP) và sản lượng tăng từ mức nền thấp trong Q3/21. Tuy nhiên, do tác động từ việc giá nguyên liệu và tỷ giá tăng, LNST công ty mẹ đã giảm 42% n/n trong Q3/21, trong khi Q1/22 ghi nhận mức tăng trưởng dương 50% n/n.

Thủy điện bùng sáng trong Q3/22

Trong bối cảnh giá than & khí đốt toàn cầu tăng, các doanh nghiệp thủy điện nổi lên như một điểm sáng của ngành điện.

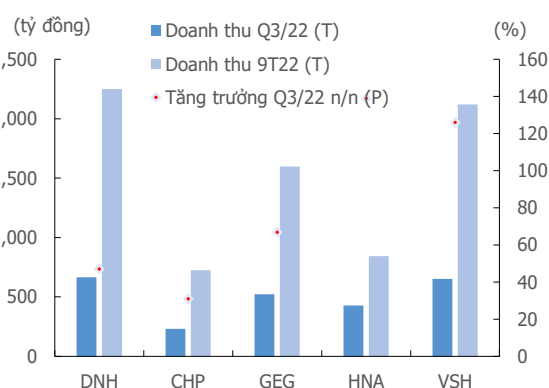
Cụ thể, VSH ghi nhận doanh thu tăng lên 652 tỷ đồng (+126% n/n) và LNST là 221 tỷ đồng (so với mức lỗ -42 tỷ đồng Q3/21) nhờ ASP tăng vọt (+22% n/n) và sản lượng tăng lên 609 triệu kWh (+85% n/n) do hiệu ứng La Nina. Điều kiện thời tiết cũng ủng hộ cho công ty con của POW, nhà máy thủy điện Hòa Na khi sản lượng và doanh thu tăng đột biến lên 306 triệu kWh (+107% n/n, +107% q/q) và 427 tỷ đồng (+139% n/n, +114% q/q) trong Q3/22. Mức tăng trưởng vượt kì vọng khiến biên lợi nhuận ròng của nhóm thủy điện đạt mức 46,9% (+13.7%p n/n, +2.5%p q/q). Nhìn chung, các doanh nghiệp thủy điện đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của cả năm chỉ trong 9T22.

Hình 7. Sản lượng các công ty thủy điện tăng nhờ La Nina



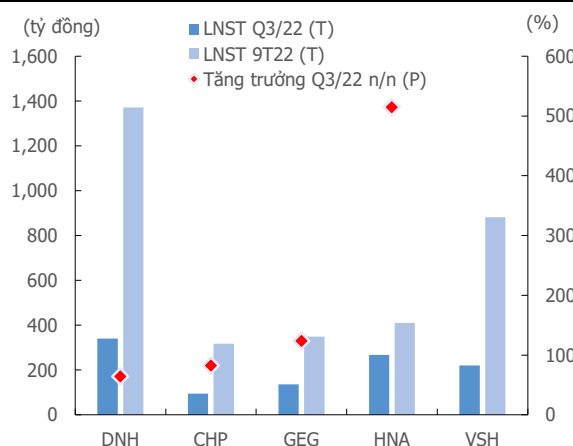
Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Hình 8. Các công ty thủy điện hoàn thành chỉ tiêu doanh thu của năm chỉ trong 9T22



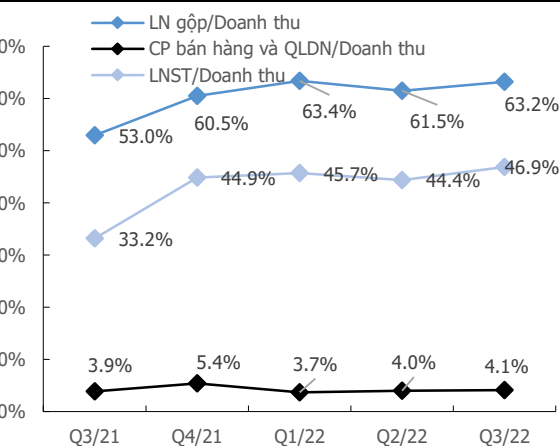
Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Hình 9. VSH đạt mức tăng trưởng LNST cao nhất



Nguồn: Dữ liệu công ty, Finpro

Hình 10. Biên LN nhóm thủy điện tăng mạnh trong Q3/22



Nguồn: Dữ liệu công ty, Finpro

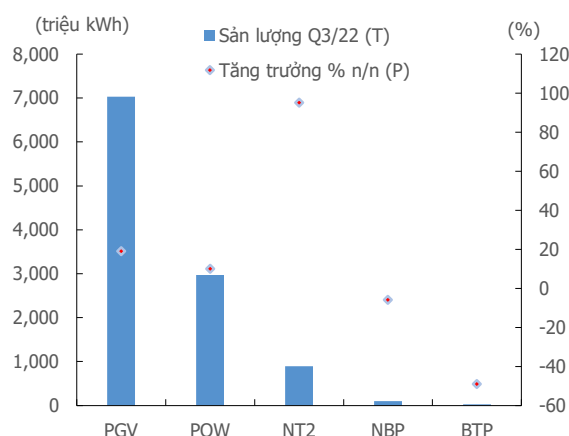
Khởi điểm là 1 công ty thủy điện, Điện Gia Lai (GEG) dần lấn sân và xác định NLTT sẽ là trụ cột chính của công ty trong thời gian tới. Việc hòa lưới 3 dự án điện gió từ Q4/21 và sản lượng thủy điện tăng mạnh (+22% n/n, +143% q/q) là động lực tăng trưởng chính khi sản lượng và doanh thu của GEG đạt lần lượt 286 triệu kWh (+38% n/n, +32% q/q) và 521 tỷ đồng (+67% n/n, 3% q/q). Ngoài ra, công ty còn có thu nhập 166 tỷ đồng từ việc chuyển nhượng cổ phần.

nhuận ròng từ đó đạt 137 tỷ đồng (+124% n/n, +249% q/q).

Giá bán điện cao trợ lực cho KQKD nhóm nhiệt điện

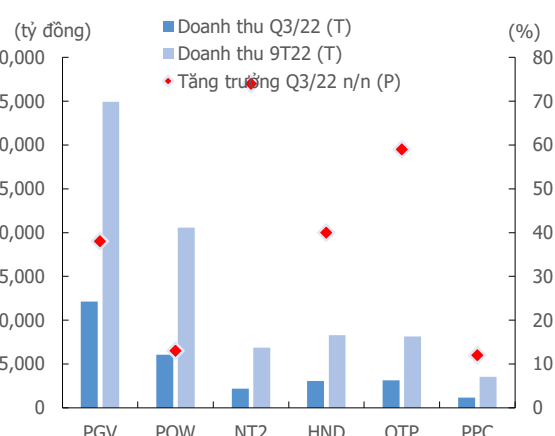
Các doanh nghiệp nhiệt điện than được hưởng lợi từ việc giá bán điện tăng. Mặc dù sản lượng giảm 137 triệu kWh so với Q3/21, doanh thu của HND đã tăng vọt lên 3,070 tỷ đồng (+40% n/n) nhờ giá bán điện hợp đồng tăng (P_c) do tăng giá than đầu vào. Do đó, biên lợi nhuận gộp ghi nhận 3.5% (+1.9% n/n). QTP cũng có KQKD nổi bật với doanh thu 3,141 tỷ đồng (+59% n/n) và LN ròng 147 tỷ đồng (+72% n/n) nhờ sản lượng và giá bán tăng. Tương tự, doanh thu và LNST của PPC đạt 1,172 tỷ đồng (+12% n/n) và 155 tỷ đồng (tăng so với mức lỗ -35 tỷ đồng trong Q3/21). LN tăng do hưởng lợi từ COGS thấp và tăng lãi cổ tức từ công ty liên kết, HND và QTP. Nhìn chung, HND, QTP, PPC đã hoàn thành 102% -171% kế hoạch lợi nhuận trong vòng 9T22.

Hình 11. Sản lượng của các công ty nhiệt điện lớn vẫn tăng bất chấp khó khăn



Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Hình 12. NT2 có tăng trưởng doanh thu cao nhất nhóm từ mức nền thấp trong Q3/21



Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

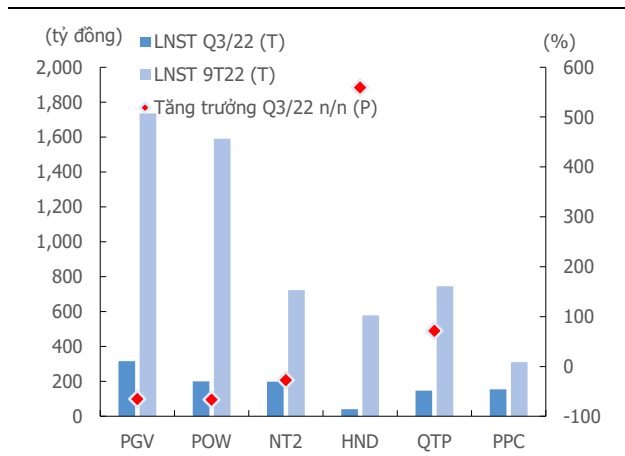
PGV cũng đã công bố KQKD Q3/22 với sản lượng 7,032 triệu kWh (+19% n/n). Mặc dù nhà máy điện than Mông Dương đang gặp khó khăn nguồn cung than thất chặt khiến sản lượng giảm xuống còn 1,424 triệu kWh (-11% n/n, -26% q/q), PGV vẫn có thể huy động từ các nhà máy khác như nhiệt điện Phú Mỹ, Vĩnh Tân và thủy điện Buôn Kuốp. Nhờ giá bán điện tăng do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, doanh thu đã tăng lên 12,135 tỷ đồng (+38% n/n). Tuy nhiên, LN ròng giảm xuống còn 316 tỷ đồng (-65% n/n) do lỗ tỷ giá 829 tỷ đồng.

Mặc dù sản lượng Q3/22 của NT2 đã giảm 24% q/q khi tạm dừng hoạt động để tiêu tu nửa đầu T9/2022, sản lượng vẫn tăng 97% n/n lên 897 triệu kWh từ mức nền thấp của Q3/21. Sản lượng điện Q3/21 giảm mạnh do ảnh hưởng từ việc phong tỏa do COVID-19. NT2 ghi nhận khoản doanh thu 340 tỷ đồng từ EVN do bù lỗ tỷ giá trong giai đoạn 2016-2020, cao hơn rất nhiều mức dự báo 200 tỷ đồng của chúng tôi. Mặc dù doanh thu tăng trưởng lên 2,168 tỷ đồng (+73% n/n), lợi nhuận ròng giảm 27% n/n xuống còn 199 tỷ đồng chủ yếu do 187 tỷ dự phòng nợ xấu liên quan đến các khoản phải thu khó đòi từ EPTC (Công ty mua bán điện).

POW, công ty mẹ của NT2 cũng ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu 13% n/n trong Q3/22 nhờ sản lượng ấn tượng của mảng thủy điện (+80% n/n) và nhà máy NT2 (+95% n/n). Tuy nhiên, sản lượng và doanh thu của công ty đã giảm 15% q/q và 19% q/q khi các nhà máy điện khí bảo trì trong Q3/22. Bên cạnh NT2, điện khí Cà Mau 1 & 2 cũng đại tu từ cuối T6 đến đầu T9. Sản lượng của

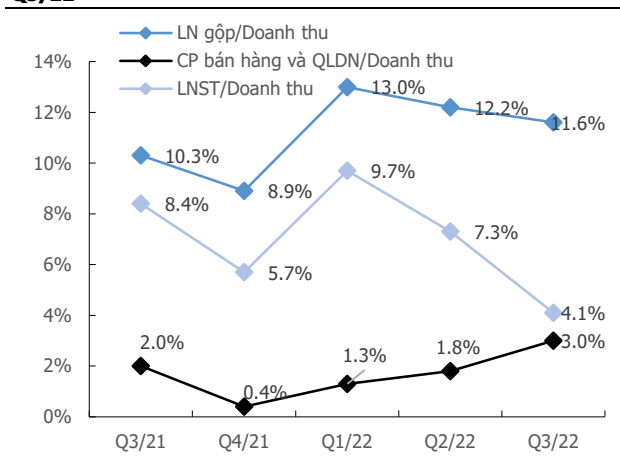
nhà máy điện than Vũng Áng 1 giảm xuống 818 triệu kWh (-18% n/n) do sự cố tại tổ máy S1 xảy ra từ T9/2021 vẫn chưa được khắc phục cùng với nguồn cung than thấp. Theo POW, Vũng Áng 1 nhận được 1.24 triệu tấn than trong 9T22, chỉ đạt được 71% kế hoạch 9T22 và 55% kế hoạch cả năm. Nhìn chung, LNST của POW giảm còn 201 tỷ đồng (-67% n/n, -66% q/q) do (1) giá nguyên vật liệu tăng (khí, than), (2) lỗ tỷ giá và (3) 187 tỷ dự phòng nợ xấu.

Hình 13. LNST của PGV và POW bị ảnh hưởng bởi lỗ tỷ giá



Nguồn: Dữ liệu công ty, Fiiipro

Hình 14. Biên LN ròng của nhóm nhiệt điện giảm trong Q3/22



Nguồn: Dữ liệu công ty, Fiiipro

Nhiệt điện trong 2023F: triển vọng tươi sáng

IRI dự báo sự kiện La Nina sẽ tiếp diễn trong giai đoạn T9-T11/2022, tiếp tục vào mùa thu - đông với xác suất 63-70%. Chúng tôi tin rằng các doanh nghiệp thủy điện vẫn sẽ hưởng lợi từ điều kiện thời tiết thuận lợi trong Q4/22. Tuy nhiên, do La Nina dự kiến sẽ suy yếu kể từ đầu năm 2023, mực nước trong các hồ chứa thủy điện dự kiến sẽ giảm vào năm 2023. Do đó, **chúng tôi tin rằng EVN sẽ huy động nhiệt điện như một giải pháp thay thế cho việc suy giảm sản lượng thủy điện trong 2023F.**

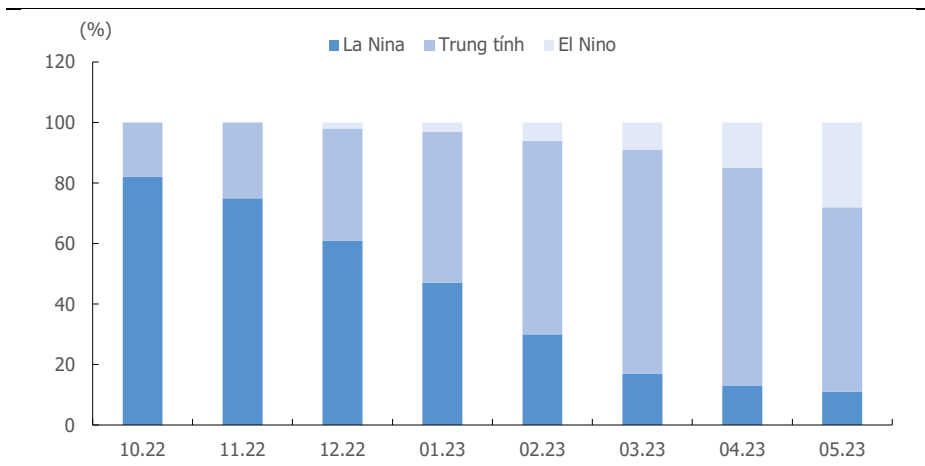
Chúng tôi tin rằng giá than sẽ neo ở mức cao do hạn hẹp nguồn than sau khi EU áp đặt lệnh trừng phạt đối với nhập khẩu than của Nga. Tuy nhiên, giá than năm 2023F dự kiến sẽ tăng chậm lại so với mức đỉnh của năm 2022. Giá than Newcastle đã đang giảm khi đạt trung bình 391USD/tấn vào T10/2022 (-11% t/t). Chúng tôi kỳ vọng giá CGM trung bình sẽ duy trì ở mức cao trong các tháng tiếp theo và đạt 1,440 đồng/kWh (+44% n/n) trong năm 2022 trong bối cảnh giá nguyên vật liệu vẫn cao và nhu cầu tiêu thụ điện phục hồi.

Giá dầu toàn cầu tăng vọt trong 1H22 do xung đột chính trị kéo dài và gián đoạn chuỗi cung ứng nhưng dần hạ nhiệt trong Q3/22 (-27% q/q). EIA đã giảm dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu thế giới năm 2023 – 320,000 thùng/ngày, xuống còn 1.16 triệu thùng/ngày. Chúng tôi ước tính giá của một thùng dầu Brent trong năm tới trung bình đạt 88 USD, so với 95 USD trong Q4/22, thấp hơn giá trung bình của 9T22. Chúng tôi ước tính sản lượng và doanh thu của NT2 sẽ đạt 4,036 triệu kWh (+26% n/n) và 8,857 tỷ đồng (+44% n/n) trong 2022.

NT2 sẽ tạm ngừng hoạt động trong 40-45 ngày vào năm 2023F nhằm phục vụ công tác đại tu. Tuy nhiên, chúng tôi dự đoán sản lượng của NT2 vẫn tăng nhẹ lên 4,103 triệu kWh (+2% n/n) nhờ nhu cầu điện cao, đặc biệt là ở vùng công nghiệp trọng điểm phía Nam. Tuy nhiên, chúng tôi dự phóng doanh thu sẽ giảm

xuống còn 8,458 tỷ đồng (-4% n/n) vào 2023F vì NT2 sẽ chỉ nhận được khoản đền bù 80 tỷ đồng cho khoản lỗ tỷ giá (trong giai đoạn 2016-2020), thấp hơn nhiều so với mức đền bù 340 tỷ đồng mà công ty ghi nhận trong 2022.

Hình 15. Dự báo ENSO của IRI



Nguồn: IRI, KIS Research

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không kỳ vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 16/11/2022.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

Cả chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này và người liên quan không sở hữu cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 16/11/2022.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam đã phát hành chứng quyền có đảm bảo với cổ phiếu Điện và hiện là công ty tạo lập thị trường.

Người thực hiện: Thuy Nguyen

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2022 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.